TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 19/4/2018
V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Cao Sơn**

Ông **Nguyễn Phi Đỉnh**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hòa, kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018 tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/12/2017 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 09/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 2…, ngõ 2…, đường L, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Bị đơn: Anh **Trần Hậu H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: khối …7, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thanh H trình bày:

Chị và anh Trần Hậu H kết hôn vào ngày 19/02/2016, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố H, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng, trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm, tính chồng gia trưởng hay đánh đập. Từ ngày 28/10/2017 chị chuyển ra ngoài, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay tình cảm không còn xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Hậu Thanh H, sinh ngày 20/9/2016. Chị yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con từ 20 – 30% mức lương mà anh H hiện nay đang nhận. Hiện nay chị đang mang thai tháng thứ 8, chị không yêu cầu anh H trợ cấp trong quá trình mang thai và sinh con.

Chị công tác tại Phòng P… Công an H, lương mỗi tháng 7.300.000 đồng, nhà ở nhà trọ khép kín có diện tích khoảng 30m^2, đảm bảo điều kiện sinh hoạt.

Về tài sản: Ngày 16/4/2018 chị H rút yêu cầu chia tài sản để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có.

Tại Bản tự khai và lời khai của bị đơn anh Trần Hậu H trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn đúng như chị H trình bày. Khi kết hôn do có sự ràng buộc vì chị Nguyễn Thanh H đã mang thai, sau khi cưới vợ chồng không hòa thuận, vợ có những lời nói và hành vi thiếu chuẩn mực, xúc phạm đến danh dự của chồng và gia đình chồng. Việc chị H trình bày chồng thường xuyên đánh đập là không đúng. Nay tình cảm không còn chị H xin ly hôn, anh tôn trọng quyết định của vợ và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị H trình bày. Nếu chị H chứng minh được điều kiện tài chính và điều kiện sinh hoạt đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất cho con thì đồng ý giao con cho chị H, nếu không chứng minh được đề nghị được trực tiếp nuôi con và không yêu cấp chị H cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chị H nuôi con anh cấp dưỡng nuôi con bằng mức lương cơ bản do Nhà nước quy định mỗi tháng 1.300.000đồng/tháng.

Anh là Cán bộ công an Phòng P… Công an H, có thu nhập 9.958.800 đồng/tháng và hiện nay đang ở chung cùng với bố mẹ ở khối phố 7, phường Đ, thành phố H, nhà và đất gia đình đã có cuộc họp gia đình để giao nhà đất cho anh quản lý.

Về tài sản: Chị H rút yêu cầu chia tài sản anh chấp nhận và vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định. Việc thụ lý đơn, lập hồ sơ, thu thập chứng cứ, mở phiên họp công bố chứng cứ và hòa giải, xác minh và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục của phiên tòa dân sự sơ thẩm theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thanh H đối với anh Trần Hậu H.

Căn cứ Điều 58, khoản 3 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận nội dung khởi kiện nuôi con chung của chị Nguyễn Thanh H. Giao cháu Trần Hậu Thanh H, sinh ngày 20/9/2016 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Trần Hậu H cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Ngày 16/4/2018 nguyên đơn chị Nguyễn Thanh H rút một phần yêu cầu khởi kiện, rút yêu cầu khởi kiện chia tài sản và bị đơn anh Trần Hậu H cũng đồng ý. Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản của nguyên đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân giữa Anh Trần Hậu H và chị Nguyễn Thanh H là hợp pháp. Xét thấy quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng không thành. Theo lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và kết quả xác minh thấy rằng giữa chị H và anh H vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, tình cảm không còn, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, chị Nguyễn Thanh H yêu cầu xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Xét điều kiện việc làm, thu nhập, nhà ở của chị Nguyễn Thanh H và anh Trần Hậu H thấy rằng chị H và anh H đều là cán bộ Công an nhân dân, thu nhập ổn định, chị H 7.326.696 đồng/tháng, anh H 9.958.800 đồng/tháng, đều thương yêu chăm sóc con, hai bên tranh chấp nuôi con nhưng con hiện nay dưới 36 tháng tuổi theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình thì con được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, có căn cứ chấp nhân yêu cầu về nuôi con của chị H, giao con chung Trần Hậu Thanh H, sinh ngày 20/9/2016 cho chị Nguyễn Thanh H trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn: Chị H hiện nay đang mang thai, thu nhập thấp hơn anh H, để đảm bảo được vật chất nuôi dưỡng con, căn cứ Điều 82 Luật hôn nhân gia đình buộc anh Trần Hậu H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng là hợp lý, hợp tình.

Chị H hiện nay đang mang thai, chị không yêu cầu anh H trợ cấp trong quá trình mang thai và sinh con, miễn xét. Sau này sinh con nếu có tranh chấp nuôi con được giải quyết bằng vụ án khác.

[4]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật và chị H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí nuôi con sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử yêu cầu chia tài sản của nguyên đơn chị Nguyễn Thanh H.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho chị Nguyễn Thanh H được ly hôn anh Trần Hậu H.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Hậu Thanh H, sinh ngày 20/9/2016 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Anh Trần Hậu H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ ngày 19/4/2018 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Hậu H có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Trần Hậu H không thi hành được, thì hàng tháng anh Trần Hậu H còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, và chị Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 2.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000856 ngày 15/12/2017. Trả lại cho chị Nguyễn Thanh H 1.900.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDTPHT;
- TAND Tỉnh HT;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đức Chính